

Cách viết địa chỉ trong tiếng Anh đúng và chuẩn

Bạn muốn nói giới thiệu với bạn bè quốc tế về đất nước mình, muốn mời họ về nhà mình chơi nhưng lại chưa biết cách viết địa chỉ bằng tiếng Anh. Vậy thì bạn có thể tham khảo bài viết này để biết cách viết địa chỉ trong tiếng Anh đúng và chuẩn nhé.

1. Hướng dẫn cách viết địa chỉ trong tiếng Anh

Trong tiếng Việt khi muốn viết địa chỉ bạn thường viết: số nhà..., đường... xã, phường... , huyện/quận... , thành phố/ tỉnh...

Trong viết Anh, nếu muốn viết địa chỉ thì bạn tuân thủ các bước sau:

- Đối với tên đường, phường, hoặc quận, nếu là bằng chữ thì đặt trước

Ex: Xuan Thuy street, Quan Hoa ward, Cau Giay District

- Đối với tên đường, phường, hoặc quận, nếu là bằng số thì đặt đằng sau:

Ex: Street 1 , Ward 3 , District 6

Bạn nên lưu ý: Không nên đặt số trước (1 Street) vì người đọc sẽ hiểu là có 1 con đường chứ không phải là đường số 1.

2. Từ vựng và câu hỏi liên quan đến cách hỏi và viết địa chỉ trong tiếng Anh

2.1. Câu hỏi về địa chỉ trong tiếng Anh

- What's your address? = Địa chỉ của anh là gì?
- Where is your domicile place? = Nơi cư trú của anh ở đâu?
- Are you a local resident? = Có phải anh là cư dân địa phương không?
- Where are you from? = Bạn từ đâu đến?
- Where do you live? = Bạn sống ở đâu?
- Where is ... ? = là ở đâu vậy?
- What is like? = trông như thế nào?
- How long have you lived there? = Bạn sống ở đó bao lâu rồi?
- Do you like living here? = Bạn có thích sống ở đó không?
- Do you live in an apartment or house? = Bạn sống ở nhà riêng hay là chung cư?

- Do you like that neighborhood? = Bạn có thích môi trường xung quanh ở đó không?
- Do you live with your family? = Bạn có sống với gia đình bạn không?
- How many people live there? = Có bao nhiêu người sống với bạn?

2.2. Từ vựng thường dùng khi viết về địa chỉ trong tiếng Anh

- Addressee: Địa điểm đến
- Company's name: Tên tổ chức (nếu có)
- Building, apartment / flat: Nhà, căn hộ
- Alley: ngách
- Lane: ngõ
- Hamlet: Thôn
- Village: Xã
- Street: Đường
- Sub-district or block or neighborhood: phường
- District or Town: huyện
- Province: tỉnh
- City: Thành phố
- State: tiểu bang
- Zip code postal / zip code

Ex:

From NGUYEN VAN A

No 26, 190 lane, Le Trong Tan Street, Thanh Xuan district, Ha Noi (Số nhà 26 ngõ 190 Lê Trọng Tấn - Thanh Xuân - Hà Nội)

Ghi nhớ hướng dẫn trên thì việc viết địa chỉ trong tiếng Anh đúng và chuẩn sẽ rất đơn giản với bạn đó. Thử bắt tay vào luyện viết địa chỉ của bạn tại bình luận bên dưới nhé.